

THÔNG BÁO

Nhu cầu mua sắm: Vật tư, hóa chất, sinh phẩm phòng chống dịch bệnh Ho gà, Bạch hầu, Sởi, VNNB, TCM, SXH

Kính gửi: Quý Công ty

Trung tâm Kiểm soát Bệnh tật tỉnh Quảng Ninh xin trân trọng gửi tới Quý công ty danh mục hàng hóa Trung tâm có nhu cầu mua sắm (*Chi tiết danh mục và số lượng theo phụ lục I*);

Kính mời Quý công ty quan tâm, có khả năng cung ứng các mặt hàng nêu trên cung cấp thông tin và báo giá về hàng hóa do đơn vị mình phân phối hoặc chào bán (*một hoặc nhiều mặt hàng trong phụ lục I*) bao gồm các tài liệu sau:

- Thông số kỹ thuật cơ bản: Tên thương mại, hãng sản xuất, nước sản xuất, hãng chủ sở hữu, Chung loại, cấu hình thông số kỹ thuật trang thiết bị y tế mà đơn vị đó đang cung cấp;

- Nhóm cụ thể của từng chủng loại;

- Giá cụ thể của từng chủng loại;

- Báo giá hàng hóa (*Theo mẫu tại phụ lục II*);

(*Các thông tin điền tại phụ lục 2 là ví dụ để các Quý công ty tham khảo*)

Thời hạn tiếp nhận báo giá: trước **11 giờ 00 phút ngày 07/10/2022**.

Địa chỉ tiếp nhận: Báo giá gửi bản scan (*theo mẫu và nội dung theo phụ lục II*) về địa chỉ email: dauthau.quangninhcdc@gmail.com, đồng thời văn bản giấy được ký, đóng dấu hợp pháp gửi qua đường công văn về địa chỉ tiếp nhận: Khoa Dược, Vacxin và VTYT – Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ninh.

Địa chỉ: Số 651 Lê Thánh Tông, Phường Bạch Đằng, TP Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

Mọi chi tiết xin liên hệ: Ds Đào Hồng Quang – Khoa Dược, Vacxin và VTYT – Trung tâm Kiểm soát Bệnh tật tỉnh Quảng Ninh.

Số điện thoại: 0972 176 288.

Trung tâm Kiểm soát Bệnh tật tỉnh Quảng Ninh rất mong nhận được phản hồi thông tin từ quý công ty.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Y tế Quảng Ninh (để đăng tải);
- Phòng TCHC (để đăng tải);
- Lưu: VT, Tổ CGXDKH&LCNT

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Vũ Quyết Thắng

PHỤ LỤC I

(Kèm theo công văn số: 2075/TB-TTKSBT ngày 03 tháng 10 năm 2022 của Trung tâm Kiểm soát Bệnh tật tỉnh Quảng Ninh)

TT	Tên hàng hóa	Tên thương mại của hàng hóa	Thông số kỹ thuật tham khảo	Quy cách đóng gói (hoặc tương đương phù hợp với tổng số lượng)	Đvt	Số lượng	Phân loại TTBYT (A,B,C,D)	Phân nhóm theo TT 14/2020
I	Vật tư, hóa chất, sinh phẩm phòng chống dịch bệnh Ho gà, Bạch hầu, Sởi, VNNB, TCM, SXH							
1	Kit tách chiết RNA virus		Bộ kit tách chiết RNA của virus từ huyết thanh, huyết tương, dịch cơ thể không có tế bào và dịch nuôi cấy Thành phần bộ kit: + Cột Mini spin: 250 + Ống thu mẫu 2mL: 750 + Đệm AVL: 155 mL + Đệm AW1: 98 mL + Đệm AW2: 66 mL + Đệm AVE: 20 mL + RNA mang (poly A): 1550 µg	250 test/bộ	Bộ	2		
2	Bộ PrimerRealtime vi rút Cúm A, B, A H1N1; H3N2 - Trình tự theo công bố của CDC Hoa Kỳ.		Trình tự các acid nucleic tổng hợp nhân tạo của virus Cúm A, B, A H1N1; H3N2 - Trình tự theo công bố của CDC Hoa Kỳ.	100 nmol/tube	tube	8		
3	Probe Realtime vi rút Cúm A, B, A H1N1; H3N2 - Trình tự theo công bố của CDC Hoa Kỳ.		Trình tự các acid nucleic tổng hợp nhân tạo của virus Cúm A, B, A H1N1; H3N2 - có gắn đầu phát tín hiệu huỳnh quang theo Trình tự theo công bố của CDC Hoa Kỳ.	100 nmol/tube	tube	4		
4	Bộ môi sốt xuất huyết		Trình tự các acid nucleic tổng hợp nhân tạo của virus SXH.	100 nmol/tube	tube	8		
5	Bộ Probe sốt xuất huyết		Trình tự các acid nucleic tổng hợp nhân tạo của virus SXH có gắn đầu phát tín hiệu huỳnh quang.	100 nmol/tube	tube	4		
6	Kit Realtime PCR một bước từ RNA dùng để phát hiện Cúm A, B, SXH							

TT	Tên hàng hóa	Tên thương mại của hàng hóa	Thông số kỹ thuật tham khảo	Quy cách đóng gói (hoặc tương đương phù hợp với tổng số lượng)	Đvt	Số lượng	Phân loại TTBYT (A,B,C,D)	Phân nhóm theo TT 14/2020
6.1	Hoá chất chẩn đoán in vitro xét nghiệm virus SARS-CoV-2, virus cúm A, virus cúm B dùng cho máy PCR		<p>SARS-CoV-2/Influenza Multiplex REAL-TIME PCR Detection Kit được thiết kế để có thể phát hiện gene N, và gen E coronavirus SARS-CoV-2, virus Cúm A và virus Cúm B có trong mẫu</p> <p>Nội kiểm RNA-IC “A”: một phần nhân bản của cấu trúc RNA được biến đổi gen nằm trong vỏ protein của vi khuẩn MS2.</p> <p>Chứng dương: một dòng nhân bản của cDNA của coronavirus SARS-CoV-2, virus Cúm A và virus Cúm B.</p> <p>Độ nhạy phát hiện: 100% (96.55–100%) đối với SARS-CoV-2</p> <p>Độ đặc hiệu 100% trong 2 lần lặp lại</p> <p>Sử dụng trong chẩn đoán sàng lọc nhiễm SARS-COV2</p> <p>Thành phần: Bộ kit SARS-CoV-2/Influenza Multiplex REAL-TIME PCR Detection Kit gồm:</p> <p>Hỗn hợp PCR: 96 ống hoặc 12 khay x 8 ống (15 µL mỗi ống)</p> <p>Dung dịch đệm: 2 ống (810 µL mỗi ống)</p> <p>Enzyme Taq/RT: 1 ống 55 µL</p> <p>Chứng nội RNA-IC “A”: 1 ống 1mL</p> <p>Chứng dương: 1 ống 130 µL</p> <p>Bộ kit đạt chất lượng CE IVD/ Quality Control for Molecular Diagnostics (QCMD)</p>	96 test/Hộp	Test	500		
6.2	Bộ xét nghiệm IVD định tính kiểu gene Dengue virus		<p>Bộ xét nghiệm IVD định tính kiểu gene Dengue virus (định 4 type) bằng kỹ thuật Real-time PCR</p> <p>Tính năng kỹ thuật:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Độ nhạy: Mẫu mô, dịch muỗi: 1000 copies/ml; Huyết tương, huyết thanh: 500 copies/ml; + Phát hiện riêng biệt: Dengue : type 1; type 2; type 3; type 4. <p>Nhiệt độ bảo quản/vận chuyển: –20°C/ 2-8°C</p> <p>Thành phần cung cấp: RT-G-mix, PCR-mix, RT-PCR</p>	50 test/bộ	Test	500		

TT	Tên hàng hóa	Tên thương mại của hàng hóa	Thông số kỹ thuật tham khảo	Quy cách đóng gói (hoặc tương đương phù hợp với tổng số lượng)	Đvt	Số lượng	Phân loại TTBYT (A,B,C,D)	Phân nhóm theo TT 14/2020
			Mix, Hot Start TaqF Polymerase, M-MLV Revertase, chứng dương C+, chứng âm C-, chứng nội IC.E14					
7	Kit Realtime PCR phát hiện 16 vi rút gây bệnh hô hấp.		Kit Realtime RT-PCR phát hiện đồng thời 16 tác nhân gây bệnh đường hô hấp ở người	100 test/hộp	Test	100		
8	Bộ kit tổng hợp cDNA (RT) và khuếch đại PCR.		Sinh phẩm Realtime RT PCR tổng hợp cDNA và khuếch đại PCR	100 phản ứng/bộ	Bộ	2		
9	Kit Realtime phát hiện Ho gà.		GeneProof Bordetella pertussis/parapertussis PCR Kit sử dụng nguyên lý realtime PCR phát hiện và phân biệt B. pertussis và B. parapertussis dựa trên sự khuếch đại đặc hiệu trình tự đa bản sao IS1002 và đo sự tăng tín hiệu huỳnh quang tương ứng trên kênh màu huỳnh quang FAM/Cy5. Bộ xét nghiệm bao gồm kiểm soát nội bộ (IS), được phát hiện trên kênh màu huỳnh quang HEX, sử dụng như một đối chứng kiểm soát cả khả năng ức chế PCR và hiệu quả tinh sạch nucleic acid. Bộ xét nghiệm là công cụ chẩn đoán được cấp chứng nhận CE cho trang thiết bị chẩn đoán lâm sàng theo Chỉ thị các Trang thiết bị y tế chẩn đoán in vitro 98/97/EC của Liên Minh Châu Âu. Được thiết kế để sử dụng chuyên dụng cho các phòng thí nghiệm nghiên cứu và lâm sàng chuyên ngành.	100 test/hộp	test	100		
10	Đầu tuýp 1000 µL có lọc, đã tiệt trùng.		Đầu côn dài với thể tích lên tới 1250µl Chất liệu: nhựa PP Có lọc, tiệt trùng Nhà sản xuất/ hãng sản xuất đạt tiêu chuẩn hệ thống quản lý chất lượng ISO 13485.	Hộp 96 cái	Hộp	70		
11	Đầu tuýp 200 µL có lọc, đã tiệt trùng.		Đầu tip có lọc 200µl, tiệt trùng Hộp 96 cai	Hộp 96 cái	Hộp	68		

TT	Tên hàng hóa	Tên thương mại của hàng hóa	Thông số kỹ thuật tham khảo	Quy cách đóng gói (hoặc tương đương phù hợp với tổng số lượng)	Đvt	Số lượng	Phân loại TTBYT (A,B,C,D)	Phân nhóm theo TT 14/2020
12	Ống PCR 0.2ml nắp phẳng (không tiết trùng)		Ống PCR 0.2 ml, nắp phẳng	1000 cái/túi	Cái	2000		
13	Bộ sinh phẩm ELISA phát hiện IgM Measles virus.		Định tính kháng thể trong huyết thanh người bằng kỹ thuật Elisa, tổng thời gian thực hiện thử nghiệm/ mẫu ≤170 phút, ủ ở nhiệt độ phòng (18-25 °C). Độ nhạy ≥ 95.5%, Độ đặc hiệu ≥100%	96 test/hộp	Test	384		
14	Bộ sinh phẩm ELISA phát hiện IgM Dengue virus		Định tính kháng thể trong huyết thanh và huyết tương người bằng kỹ thuật Elisa, tổng thời gian thực hiện thử nghiệm/mẫu ≤ 135 phút, ủ ở (37±1°C) và nhiệt độ phòng.	96 test/hộp	Test	384		
15	Bộ sinh phẩm ELISA phát hiện IgM Viêm não Nhật Bản B.		Xét nghiệm này phát hiện các kháng thể IgM trong huyết thanh người kháng với kháng nguyên tái tổ hợp được dẫn xuất từ JEV (JERA). Bộ xét nghiệm này để hỗ trợ trong việc chẩn đoán người nhiễm virus viêm não Nhật Bản (JEV).	96 test/hộp	Test	384		
16	Môi trường vận chuyển và que lấy mẫu		Cấu hình: thân ống, nắp vặn, môi trường vận chuyển, tăm bông lấy dịch ty hầu (hoặc hầu họng) Chỉ định: Thu thập, bảo quản và vận chuyển các mẫu vi rút ở mũi họng, hầu họng ở người Mô tả: Ống 16mm x 100mm, tự đứng, nắp vặn, chất liệu PP. Ống 10ml, chứa 3ml dung dịch bất hoạt hoặc không bất hoạt, đã tiệt trùng.	50 ống/hộp	Ống	148		
17	Dung dịch khử nhiễm RNase và DNA bề mặt		Thành phần: Chất oxy hóa, chất hoạt động bề mặt, muối và nước • Tính năng kỹ thuật: + Các ion Cu ²⁺ liên kết với DNA, sau đó phản ứng với H ₂ O ₂ tạo ra các gốc hydroxyl. Các gốc hydroxyl này tấn công vào các DNA, làm cho DNA bị phá hủy. + Đựng trong chai nhựa có nắp đậy (có cung cấp kèm theo chai dạng vòi xịt) hoặc chai dạng vòi xịt.	250 ml/chai	Chai	11		

TT	Tên hàng hóa	Tên thương mại của hàng hóa	Thông số kỹ thuật tham khảo	Quy cách đóng gói (hoặc tương đương phù hợp với tổng số lượng)	Đvt	Số lượng	Phân loại TTBYT (A,B,C,D)	Phân nhóm theo TT 14/2020
18	Sinh phẩm ELISA phát hiện IgM virus Sốt xuất huyết		Định tính kháng thể trong huyết thanh và huyết tương người bằng kỹ thuật Elisa, tổng thời gian thực hiện thử nghiệm/mẫu ≤ 135 phút, ủ ở (37±1°C) và nhiệt độ phòng.	96 test/hộp	Hộp	2		
19	Primer Realtime Dengue		Trình tự các acid nucleic tổng hợp nhân tạo của virus SXH.	100nmol/tube	Tube	2		
20	Probe Realtime Dengue		Trình tự các acid nucleic tổng hợp nhân tạo của virus SXH có gắn đầu phát tín hiệu huỳnh quang.	100nmol/tube	Tube	1		
21	Hóa chất cho Realtime PCR một bước SuperScript III Platinum		Bộ kit được thiết kế cho thực hiện một bước qRT-PCR cho phát hiện và định lượng RNA sử dụng với thiết bị Realtime Bộ kit là sự kết hợp giữa enzyme phiên mã ngược SupperScrip III Reverse Transcriptase và enzyme PlantiumTaq DNA Polymerase Toàn Bộ quá trình tổng hợp cDNA và PCR thực hiện trong một ống nghiệm bằng sử dụng Primer đặc hiệu kết hợp với RNA tổng số hoặc mRNA	100 test/hộp	Hộp	1		

PHỤ LỤC II

Báo giá hàng hóa (Trung tâm Kiểm soát Bệnh tật tỉnh Quảng Ninh)

(Kèm theo công văn số:2075/TB-TTKSBT ngày 03 tháng 10 năm 2022 của Trung tâm Kiểm soát Bệnh tật tỉnh Quảng Ninh)

Tên nhà thầu: Công ty

Địa chỉ liên hệ:.....

Điện thoại:

Email:

Ngày báo giá:

Hiệu lực của báo giá:

BÁO GIÁ HÀNG HÓA

Công ty xin gửi tới quý đơn vị thông tin của các mặt hàng công ty có thể cung cấp như sau:

Đơn vị tính: VNĐ

Stt	Tên hàng hóa	Tên Thương mại của hàng hóa	Số đăng ký lưu hành hoặc số giấy phép nhập khẩu.	Mục đích sử dụng	Tên thiết bị sử dụng hóa chất	Chủng loại (Model) của thiết bị sử dụng hóa chất)	Hãng chủ sở hữu	Hãng sản xuất /nước sản xuất	Thông số kỹ thuật	Quy cách đóng gói	ĐVT	Số lượng	Đơn giá có VAT	Thành tiền	Nước cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do	Phân loại TTB YT (A,B, C,D)	Phân nhóm theo TT 14/20 20	Giá trúng thầu 12 tháng gần nhất				Ghi chú	
																		Giá trúng thầu	Số QĐ phê duyệt trúng thầu	Ngày QĐ phê duyệt trúng thầu	Đơn vị ra Quyết định		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	
1																							
...																							

Ghi chú:

(2) yêu cầu nhà thầu tham chiếu với bộ mã theo thông tư số: 04/2017/TT-BYT, ngày 14/04/2017.

(14) là giá trọn gói bao gồm các loại thuế, phí, bảo hiểm, vận chuyển, giao hàng tại kho Trung tâm. Giá trúng thầu ưu tiên tham khảo giá đã được công khai trên cổng thông tin của BYT.

Đại diện hợp pháp của đơn vị báo giá
[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]